

Số: 04/KL-TTr

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 10 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý
cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý
nhà nước**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 10/QĐ-TTr ngày 09/7/2024 của Chánh thanh tra Sở Xây dựng Đồng Tháp về thanh tra việc thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý nhà nước; Quyết định số 16/QĐ-TTr ngày 11/9/2024 của Chánh thanh tra Sở Xây dựng Đồng Tháp về việc gia hạn thời hạn thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số: 10/BC-ĐTTr ngày 10/10/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Về cơ cấu tổ chức và hoạt động của UBND cấp huyện thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan nội dung thanh tra, địa phương căn cứ các quy định hướng dẫn, phân công, phân cấp và uỷ quyền theo các văn bản quy phạm pháp luật của UBND Tỉnh, các quy định pháp luật về xây dựng có liên quan do Trung ương ban hành làm cơ sở giao các phòng chuyên môn tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng; quản lý dự án đầu tư; quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; quản lý trật tự xây dựng;...thuộc thẩm quyền quản lý.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Nhằm đánh giá việc thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý nhà nước. Đoàn thanh tra tiến hành chọn ngẫu nhiên một số đồ án quy hoạch, dự án, công trình, nhà ở đã được các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các công việc có liên quan nội dung phân cấp trong giai đoạn từ ngày 01/6/2022 đến ngày 31/12/2023 và các công việc khác có liên quan ngoài giai đoạn này, để làm cơ sở tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của từng địa phương theo Quyết định thanh tra.

2. Kết quả thanh tra

2.1. Thông tin về kết quả thực hiện các nội dung được UBND Tỉnh phân cấp quản lý các lĩnh vực liên quan về xây dựng của các địa phương, cụ thể:

Nội dung công việc	Đơn vị tính	Địa phương thực hiện				
		UBND huyện Tháp Mười	UBND huyện Lai Vung	UBND huyện Tân Hồng	UBND huyện Hồng Ngự	UBND thành phố Sa Đéc
1. Tổng số đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt (đến 31/12/2023)	Đồ án	108	42	22	86	11
2. Công tác ban hành quy chế quản lý kiến trúc	Quy chế	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện	Đang triển khai
3. Công tác cấp phép xây dựng	Giấy phép	335	151	124	140	743
4. Công tác quản lý trật tự xây dựng (số trường hợp được phát hiện xử phạt)	Quyết định	38	03	02	03	07
5. Công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng	Công trình/dự án	90	156	174	114	86
6. Công tác kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	Công trình/dự án	87	63	28	41	18

2.2. Kết quả thanh tra

Kết quả kiểm tra, xác minh việc thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý nhà nước, trên địa bàn các huyện Tháp Mười, Lai Vung, Tân Hồng, Hồng Ngự và thành phố Sa Đéc được ghi nhận cụ thể trong các Biên bản làm việc số 04/BB-ĐTTr, 05/BB-ĐTTr, 06/BB-ĐTTr, 07/BB-ĐTTr, 08/BB-ĐTTr ký ngày 01/10/2024.

III. Kết luận

1. Ưu điểm

Nhìn chung việc tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp theo các văn bản quy phạm pháp luật của UBND Tỉnh liên quan các lĩnh vực về xây dựng đã được UBND các huyện: Tháp Mười, Lai Vung, Tân Hồng, Hồng Ngự và thành phố Sa Đéc quan tâm thực hiện, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đầy đủ kịp thời, đúng thẩm quyền đối với công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng;

quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; quản lý trật tự xây dựng, cụ thể:

- Chỉ đạo triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan các lĩnh vực về xây dựng của Trung ương, của UBND Tỉnh cho các đơn vị, phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn nghiên cứu áp dụng thi hành.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền được phân cấp trong quá trình tổ chức thực hiện các nội dung liên quan các lĩnh vực về xây dựng.

- Kịp thời chỉ đạo phòng chuyên môn về xây dựng phân công, bố trí công chức, viên chức có chuyên môn phù hợp phụ trách, tham mưu công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; quản lý trật tự xây dựng;... bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả các nội dung được phân cấp quản lý trên địa bàn.

- Về thẩm quyền giải quyết; trình tự, thủ tục, hồ sơ được xác lập cơ bản bảo đảm theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với UBND huyện Tháp Mười

a) Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch

- Không tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi quyết định phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch theo quy định tại Điều 20 của Luật Quy hoạch Đô thị 2009.

- Không lập kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định tại Điều 45 của Luật Quy hoạch 2017 và Điều 28 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Chậm lập hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch được duyệt (quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị 2009 và Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

- Không lập Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết, không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư 04/2022/TT-BXD.

b) Về lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: Chưa tham mưu thực hiện.

c) Việc cấp phép xây dựng

Mẫu dấu của cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng không đúng theo mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

d) Về công tác quản lý trật tự xây dựng

Thiếu chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, UBND cấp xã tổ chức thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành, dẫn đến

việc chậm thi hành 30 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền chưa nộp phạt là 500.000.000 đồng.

đ) Công tác thẩm định

Các hạn chế, thiếu sót được ghi nhận tại **Phụ lục 1 đính kèm**.

e) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

- Hạn chế về trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo **Phụ lục 2 đính kèm**.

- Về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thi công xây dựng công trình: qua kiểm tra thực tế công trình Trụ sở UBND xã Đốc Bình Kiều ghi nhận tồn tại sau:

+ Không trang bị đai an toàn và giày bảo hộ cho công nhân thi công trên công trường (không thực hiện theo quy định tại Điểm g Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 28/2020/NĐ-CP, Điều 19 Luật ATVSLĐ).

+ Giàn giáo, cây chống ống thép chống trên nền kém ổn định (ván ép, gạch xây).

2.2. Đối với UBND huyện Lai Vung

a) Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch

- Không tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi quyết định phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch theo quy định tại Điều 20 của Luật Quy hoạch Đô thị 2009.

- Không có kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định tại Điều 45 của Luật Quy hoạch 2017 và Điều 28 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Không công bố hoặc chậm công bố công khai đồ án quy hoạch xây dựng (quá 15 ngày) kể từ ngày quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, không đúng quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 năm 2014, được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 28 Luật số 35/2018/QH14.

- Chậm lập hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch được duyệt (quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị 2009 và Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

- Chậm rà soát 06 đồ án quy hoạch xây dựng theo định kỳ, không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 28 Luật số 35/2018/QH14.

b) Về lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: Chưa tham mưu thực hiện.

c) Việc cấp phép xây dựng

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng không đúng theo mẫu 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (không đúng theo trình tự và thiếu thông tin của tư vấn thẩm tra).

- Mẫu dấu của cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng không đúng theo mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

Riêng đối với giấy phép xây dựng số 99/GPXD ngày 27/12/2023 (Cấp cho Cty TNHH Sản xuất-Thương mại-Xuất nhập khẩu Tân Lợi, công trình Kho chứa gạo và nhà máy ép củi trấu, lò sấy lúa), còn thiếu sót:

- Không có tổng mặt bằng của dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản (khoản 1 Điều 92 Luật Xây dựng năm 2014), hoặc quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

- Không có giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy hạng mục xây dựng Kho chứa gạo và nhà máy ép củi trấu.

- Cấp giấy phép xây dựng hạng mục Lò sấy lúa có diện tích 1.586,5m² cao hơn diện tích được cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy (1.500m²).

d) Về công tác quản lý trật tự xây dựng

Việc phát hiện nhiều trường hợp vi phạm trật tự xây dựng nhưng chậm xử lý, cho thấy công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương còn chưa hiệu quả, chưa kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp phát sinh vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn.

đ) Công tác thẩm định

Các hạn chế, thiếu sót được ghi nhận tại ***Phụ lục 3 đính kèm***.

e) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

- Hạn chế, thiếu sót về trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo ***Phụ lục 4 đính kèm***.

- Về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thi công xây dựng: qua kiểm tra thực tế đối với công trình Đường nối tỉnh lộ 851-hộ bà Nương (gói thầu số 07-xây dựng nền, mặt đường) ghi nhận thiếu các biển báo: Biển báo công trường (W227), biển báo đường đang thi công (I.440).

2.3. Đối với UBND huyện Tân Hồng

a) Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch

- Không tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi quyết định phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch theo quy định tại Điều 20 của Luật Quy hoạch Đô thị 2009.

- Không có kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định tại Điều 45 của Luật Quy hoạch 2017 và Điều 28 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Chậm lập hồ sơ cắm mốc giới theo quy hoạch được duyệt (quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị 2009 và Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

b) Về lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: Chưa tham mưu thực hiện.

c) Việc cấp phép xây dựng

Mẫu dấu của cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng không đúng theo mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

d) Về công tác quản lý trật tự xây dựng

Thiếu chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn phối hợp UBND cấp xã tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành, dẫn đến việc chậm thi hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền chưa nộp phạt là 35.000.000 đồng.

đ) Công tác thẩm định

Các hạn chế, thiếu sót được ghi nhận tại **Phụ lục 5 đính kèm**.

e) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

- Hạn chế về trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo **Phụ lục 6 đính kèm**.

- Về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thi công xây dựng: qua kiểm tra thực tế đối với công trình Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Trần Văn Tế), còn ghi nhận thiếu sót trong việc trang bị thiếu giày bảo hộ lao động cho công nhân thi công trên công trường (mục 2.19.1.1 QCVN 18:2021/BXD).

2.4. Đối với UBND huyện Hồng Ngự

a) Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch

- Thời gian lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư ven sông Tiền xã Phú Thuận B quá 01 tháng (thời gian chọn thầu và hợp đồng ngày 06/2/2023, phê duyệt nhiệm vụ ngày 28/6/2023) không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

- Không tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi quyết định phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch theo quy định Điều 20 của Luật Quy hoạch Đô thị 2009.

- Không có kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định tại Điều 45 của Luật Quy hoạch 2017 và Điều 28 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Chậm lập hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch được duyệt (quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị 2009 và Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

- Chậm rà soát 04 đồ án quy hoạch xây dựng theo định kỳ, không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 28 Luật số 35/2018/QH14.

b) Về lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: Chưa tham mưu thực hiện.

c) Việc cấp phép xây dựng

Cơ quan cấp giấy phép xây dựng không thực hiện công bố công khai nội dung giấy phép xây dựng đã được cấp trên Trang thông tin điện tử của mình (quy định tại khoản 1 Điều 55 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

Đối với hồ sơ cấp phép xây dựng Kho sây lúa, hạng mục mở rộng nhà máy: Không có tổng mặt bằng của dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản (quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Xây dựng năm 2014) hoặc quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

d) Về công tác quản lý trật tự xây dựng

UBND huyện chưa ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị quản lý trật tự xây dựng cấp huyện và các phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm e Khoản 11 Điều 5 của Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Tỉnh.

đ) Công tác thẩm định

Các hạn chế, thiếu sót được ghi nhận tại **Phụ lục 7 đính kèm.**

e) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

- Hạn chế về trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo **Phụ lục 8 đính kèm.**

- Kết quả kiểm tra sự phù hợp giữa thực tế thi công với hồ sơ hoàn công nghiệm thu, thanh quyết toán, còn ghi nhận tồn tại đối với Trung tâm chính trị huyện Hồng Ngự, như sau:

+ Đối với hạng mục Dây 3 phòng học kết hợp hội nghị 350 chỗ: Tủ điện chính của công trình lắp đặt thiếu một số thiết bị (cầu chì, đèn báo hiệu, ampe kế, domino); lắp đặt MCCB chưa đúng với bản vẽ thiết kế được phê duyệt.



+ Đối với hạng mục Dãy làm việc giáo viên: Lắp đặt MCCB chưa đúng với bản vẽ thiết kế được phê duyệt.

- Về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thi công xây dựng: qua kiểm tra thực tế đối với công trình Đường ĐH Long Phú Thuận A-B (gói thầu số 10), ghi nhận việc thiếu rào chắn, biển cảnh báo nguy hiểm (mục 2.1.1.2-2.1.1.4 QCVN 18:2021/BXD).

2.5. Đối với UBND thành phố Sa Đéc

a) Về công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch

Chậm lập hồ sơ cắm mốc giới theo quy hoạch được duyệt (quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch đô thị được phê duyệt), không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị 2009 và Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng, nay được thay thế bằng Thông tư 04/2022/TT-BXD.

b) Về lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: Đang tổ chức triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

c) Việc cấp phép xây dựng

Cơ quan cấp giấy phép xây dựng không thực hiện công bố công khai nội dung giấy phép xây dựng đã được cấp trên trang thông tin điện tử của mình (khoản 1 Điều 55 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

Mẫu dấu của cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng không đúng theo mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

d) Về công tác quản lý trật tự xây dựng

Thiếu chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn phối hợp UBND cấp xã tổ chức thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành, dẫn đến việc chậm thi hành đối với 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với tổng số tiền chưa nộp phạt là 90.000.000 đồng.

đ) Công tác thẩm định

Các hạn chế, thiếu sót được ghi nhận tại **Phụ lục 9 đính kèm**.

e) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

- Hạn chế về trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo **Phụ lục 10 đính kèm**.

- Kết quả kiểm tra sự phù hợp giữa thực tế thi công với hồ sơ hoàn công nghiệm thu, thanh quyết toán còn có một số ghi nhận tồn tại tại hiện trường đối với công trình Khu Hành chính UBND Phường Tân Quy Đông như sau:

+ Thiếu lắp đặt cầu chì khu vực sân khấu theo bản vẽ thiết kế được phê duyệt.

+ Hệ thống máy lạnh âm trần thực tế thi công treo vào các khung vì kèo mái; tuy nhiên hồ sơ thiết kế được phê duyệt không tính toán ổn định của chi tiết này.

+ Một số thanh thép hình của các khung vì kèo mái sử dụng liên kết dùng đường hàn đôi đầu; tuy nhiên thiếu chi tiết liên kết này tại bản vẽ thiết kế được phê duyệt và chưa có văn bản xử lý thiết kế của đơn vị tư vấn thiết kế.

- Về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thi công xây dựng: qua kiểm tra thực tế đối với công trình thi công cọc xi măng đất, kê cừ ván dự ứng lực và đảm bảo an toàn giao thông, ghi nhận tồn tại sau:

+ Không trang bị giày bảo hộ cho công nhân thi công trên công trình (mục 2.19.1.1 QCVN 18:2021/BXD).

+ Dây điện phục vụ thi công không mắc trên cột hoặc giá đỡ chắc chắn (tối thiểu 1m) để đảm bảo an toàn.

+ Chưa bố trí hàng rào tại những đoạn đường đang thi công để đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Công chức tham mưu phụ trách kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu tham mưu chính xác, đầy đủ các nhiệm vụ chuyên môn được giao.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận công chức và người dân chưa cao, đôi khi còn chưa tiếp cận đầy đủ, kịp thời các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện.

Nguồn kinh phí phân bổ hằng năm để thực hiện việc lập quy chế quản lý kiến trúc của một số địa phương còn hạn chế.

Về công tác quản lý trật tự xây dựng còn có các nguyên nhân:

- Chưa thường xuyên phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, dẫn đến tình trạng người dân xây dựng nhà sai phép, không phép và xây dựng trên đất nông nghiệp vẫn còn phát sinh.

- Việc xử lý phần lớn chỉ dừng lại ở bước xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) hay đình chỉ thi công công trình xây dựng, mà chưa áp dụng đầy đủ các biện pháp ngăn chặn như: tịch thu, tạm giữ phương tiện, tang vật vi phạm hành chính, để xử lý nghiêm đối với các chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng công trình cố ý tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm; làm cơ sở rắn đe, ngăn chặn, giải quyết triệt để, hạn chế phát sinh các trường hợp vi phạm kéo dài, khó xử lý.

IV. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, tồn tại trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý nhà nước, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng yêu cầu UBND các huyện, thành phố nêu trên thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức kiểm điểm chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân phụ trách có liên quan đến các tồn tại, hạn chế mà qua thanh tra đã kết luận nêu trên.

2. Tổ chức khắc phục kịp thời các nội dung tồn tại qua kết quả thanh tra đã nêu; trong đó, khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

- Đối với UBND huyện Tháp Mười, Tân Hồng và thành phố Sa Đéc: Đơn đốc đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính, thi hành dứt điểm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng đã ban hành theo thẩm quyền.

- Đối với UBND huyện Lai Vung: Tổ chức thực hiện rà soát 06 đồ án quy hoạch xây dựng (chưa thực hiện rà soát) theo quy định.

- Đối với UBND huyện Hồng Ngự:

+ Tổ chức thực hiện rà soát 04 đồ án quy hoạch xây dựng (chưa thực hiện rà soát) theo quy định;

+ Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị quản lý trật tự xây dựng cấp huyện và các phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm e Khoản 11 Điều 5 của Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Tỉnh.

3. Quan tâm cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách huyện hàng năm để thực hiện công tác lập và thực hiện quy chế quản lý kiến trúc tại địa phương theo quy định; nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý làm căn cứ phục vụ cho công tác cấp phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

4. Thường xuyên chỉ đạo, đơn đốc các phòng chuyên môn, UBND cấp xã tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đặc biệt là kịp thời ngăn chặn, không để phát sinh mới việc xây dựng các công trình, nhà ở lán, chiếm sông, kênh, rạch trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các nội dung đã được UBND Tỉnh phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng tham mưu quản lý nhà nước. Thanh tra Sở Xây dựng đề nghị UBND các huyện Tháp Mười, Lai Vung, Tân Hồng, Hồng Ngự và thành phố Sa Đéc tổ chức thực hiện đầy đủ các kiến nghị được nêu trong Kết luận thanh tra và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị trên đến Thanh tra Sở Xây dựng trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng.

Giao Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm theo dõi, đơn đốc, kiểm tra UBND các huyện Tháp Mười, Lai Vung, Tân Hồng, Hồng Ngự và thành phố Sa Đéc thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- UBND thành phố Sa Đéc (t/h);
- UBND các huyện: Tháp Mười, Lai Vung, Tân Hồng, Hồng Ngự (t/h);
- Lưu: TTr, ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Tệt